



THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM VÀ BAO BÌ

INFORMATION ON PRODUCTS AND PACKAGING

Ngày cập nhật / Updated date : 17/01/2025

STT No.	Phân nhóm sản phẩm, bao bì <i>Product, packaging classification</i> (Theo danh mục quy định tại Phụ lục XXII và XXIII - ban hành kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP) <i>(Refer to Annex XXII and XXIII - Attached to Decree 08/2022/ND-CP)</i>	Loại bao bì <i>Packaging type</i>	Thành phần nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cấu thành <i>Ingredients, fuel, and materials</i>	Sản phẩm áp dụng <i>Application for product</i>	Hướng dẫn phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý sản phẩm/bao bì <i>Instructions for classification, collection, reuse, recycling and treatment</i>	Cảnh báo rủi ro trong quá trình tái chế, tái sử dụng, xử lý sản phẩm/bao bì <i>Warning of risks in the process of recycling, reuse, and treatment</i>
I Trách nhiệm tái chế/Recycling obligation						
1	Bao bì giấy - Bao bì giấy, carton <i>Paper packaging - Paper, carton packaging</i>	Khay, nhãn giấy dán trên hũ, thùng carton <i>Paper tray, label on jar, carton box</i>	Giấy (bột giấy hoặc bột giấy tái chế, tinh bột, keo...) <i>Paper (Pulp or recycled paper, cellulose, glue..)</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
2	Bao bì giấy - Bao bì giấy hỗn hợp <i>Paper packaging - Mixed paper packaging</i>	Giấy gói kẹo, giấy ghép nhôm, PE <i>Paper packaging, paper wrapper with Aluminium or PE laminated</i>	Giấy (bột giấy hoặc bột giấy tái chế, tinh bột, keo...), màng nhôm, màng nhựa PE <i>Paper (Pulp or recycled paper, cellulose, glue..), Alu foil, PE film</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
3	Bao bì kim loại - Bao bì sắt và kim loại khác <i>Metal packaging - Iron and other metal packaging</i>	Hộp kim loại đựng kẹo <i>Metal tins for candy</i>	Thiếc Lớp sơn nền trắng hoặc không, mực in, vecni bên ngoài cùng <i>Tin White paint, ink, varnish</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
4	Bao bì nhựa - Bao bì PET cứng <i>Plastic packaging - Rigid PET packaging</i>	Khay nhựa, vỉ nhựa cho kẹo <i>PET tray, PET blister for candy</i>	Nhựa PET (Polyethylene terephthalate) <i>PET plastic</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
5	Bao bì nhựa - Bao bì HDPE, LDPE, PP, PS cứng <i>Plastic packaging - HDPE, LDPE, PP, PS rigid packaging</i>	Hũ và nắp nhựa đựng kẹo, ly nhựa, bông hoa nhựa, capsule <i>Bottle and cap, plastic cup, bouquet, capsule</i>	Nhựa HDPE, LDPE, PP, PS và hạt màu <i>HDPE, LDPE, PP, PS plastic and color masterbatch</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
6	Bao bì nhựa - Bao bì đơn vật liệu mềm <i>Plastic packaging - Soft material single packaging</i>	Màng bao bì gói kẹo mono, túi bao bì nhựa mềm, màng co bên ngoài hộp <i>Flexible packaging for mono candy, flexible bags, shrinkable film</i>	Màng nhựa PE, PP, PVC, mực in, keo <i>PE, PP, PVC films, ink, adhesive</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
7	Bao bì nhựa - Bao bì đa vật liệu mềm <i>Plastic packaging - Soft multi-material packaging</i>	Màng bao bì gói kẹo mono, túi bao bì nhựa mềm <i>Flexible packaging for mono candy, flexible bags</i>	Màng nhựa PET, PE, BOPP, CPP, MCP, mực in, keo <i>PET, PE, BOPP, CPP, MCP films, ink, adhesive</i>	Kẹo <i>Candy</i>	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị tái chế để thực hiện tái chế, tái sử dụng theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành. <i>Classify, collect, and transport to a recycling unit to recycle, reuse according to the specific local regulations and the current laws.</i>	Tái chế, tái sử dụng không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper recycling, reuse could cause negative impacts to environment.</i>
II Trách nhiệm xử lý chất thải/Waste treatment obligation						
1	Kẹo cao su <i>Chewing gum</i>	-	Cốt gôm, đường/chất tạo ngọt, hương liệu, ... <i>Gum based, sugar/sweeteners, flavour, ...</i>	-	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị xử lý theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành (nếu có). <i>Classify, collect, and transport to a treatment unit according to specific local regulations and current laws (if any).</i>	Xử lý không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper treatment may cause negative impacts on the environment.</i>
2	Đồ chơi trẻ em các loại <i>Toys</i>	-	Nhựa PVC <i>PVC</i>	-	Phân loại, thu gom, và vận chuyển đến đơn vị xử lý theo quy định cụ thể tại địa phương và pháp luật hiện hành (nếu có). <i>Classify, collect, and transport to a treatment unit according to specific local regulations and current laws (if any).</i>	Xử lý không đúng cách có thể gây tác động tiêu cực đến môi trường. <i>Improper treatment could cause negative impacts to environment.</i>